

## KINH XUẤT DIỆU

### QUYỂN 20

#### Phẩm 21: GIẬN DỮ

*Dứt giận, bỏ kiêu mạn  
Vượt qua các kết sử  
Không đắm mê danh sắc  
Trừ hữu đầu còn gì?*

**Dứt giận, bỏ kiêu mạn:** Ai giận dữ thì làm hư hại công đức lành của mình. Sở dĩ người ta tranh giành quyền lợi nhiều ít, tan nhà, mất nước, dòng họ tiêu tan cũng đều do giận dữ mà ra cả. Còn về kiêu mạn thì cần phải dứt bỏ, dù đã hay đang, vẫn tiếp tục dứt bỏ nó đi, cho nên nói: Dứt giận, bỏ kiêu mạn.

**Vượt qua các kết sử:** Giận dữ, kiêu mạn là gốc của mọi kết sử. Chặt gốc thì không còn cành lá, cho nên nói: Vượt qua các kết sử.

**Không đắm mê danh sắc:** Phải trừ bỏ cho hết, nếu còn danh sắc thì chúng sinh vẫn còn ý tưởng ham mê dục lạc. Tất cả đều do danh sắc mà người ta bôi lọ, nói xấu nhau, như: “Thể diện của ta có danh vọng, tiếng tăm hơn nó! Thể diện, danh vọng của nó thua ta!”. Cho nên nói: Không đắm mê danh sắc.

**Trừ hữu đầu còn gì:** Hữu là tên của kết sử. Bởi chưa vượt qua hữu để đến vô nên cứ bị kết sử sai khiến, bị kết trói buộc, bị kết phược ràng buộc. Người tu hành lấy lắng yên để chỉ quán, dứt hẳn không còn sót, vượt qua hữu để đến vô. Cho nên nói: Trừ hữu đầu còn gì.

#### M

*Dứt giận chớ để khởi  
Dục sinh phải ngăn dứt  
Nhổ dần gốc vô minh  
Tu để vui bậc nhất.*

**Dứt giận chớ để khởi:** Giận dữ như lửa phừng, phải nhổ là mau dập tắt ngay. Nếu để nó cháy lan thì gây nhiều thiệt hại. Giận dữ khởi lên thì họa đến. Như người cầm lửa đi ngược gió, thì lửa sẽ tự đốt cháy thân mình. Cho nên nói: Dứt giận chớ để khởi.

**Dục sinh phải ngăn dứt:** Tâm tham dục vừa phát sinh thì tìm cách không cho nó sinh, như rắn độc muốn bò ra khỏi hang, cần phải chế ngự ngay, không cho nó cắn người bừa bãi. Tâm tham dục cũng như vậy, vừa sinh là phải dứt bỏ ngay, không cho dấy khởi, cho nên nói: Dục sinh phải ngăn dứt.

**Nhổ dần gốc vô minh:** Vô minh là bóng tối lớn nhất trên đời này. Nó phủ kín tâm thức, không mở ra được. Phải tìm phương cách và với tâm mạnh mẽ mà nhổ sạch gốc, không cho nó sống, cho nên nói: Nhổ dần gốc vô minh.

**Tu để vui bậc nhất:** Sở dĩ người tu không mau chứng đạo là vì còn bị dâm, nộ, si nhiễm ô thân tâm. Ba kết sử này nhờ bốn Đế mà dứt bỏ nhưng chưa đạt đến chân đế. Ai

không dứt bỏ ba kết sử này thì từ vô số kiếp cho đến bây giờ, họ không hề được niềm vui vô vi. Khi đạt được Tứ đế thì bấy giờ mới là vui, cho nên nói: Tu Tứ đế là vui bậc nhất.

M

*Dứt giận được ngủ ngon  
Giận hết không còn lo  
Giận là gốc độc hại  
Ngon ngọt là Tỳ-kheo.  
Hiền thánh dứt bỏ hết,  
Dứt hết thì ngủ ngon.*

**Dứt giận được ngủ ngon:** Hễ ai giận dữ thì ngày đêm không ngủ được, như bị rấn cắn, như bệnh trở cơn, như mất tiền của. Đó là tướng mạo của giận dữ. Ai không còn giận dữ thì không thấy những điều khổ não, được nằm yên ngủ say, không hay trời sáng, như uống nước cam lộ, tâm thức lặng lẽ, cho nên nói: Dứt giận được ngủ ngon.

**Giận hết không còn lo:** Người có tâm giận dữ thì ngay trong hiện tại đêm ngày lo buồn như có tang cha mẹ, như mất tài sản của báu. Giận dữ đã dứt thì không còn lo rầu khổ não nữa, cho nên nói: Giận hết không còn lo.

**Giận là gốc độc hại:** Gốc trong các độc hại thì không gì hơn giận dữ. Khi người đang nổi giận phừng phừng thì các công đức đều bị che kín không hiển lộ ra được, cho nên nói: Giận là gốc độc hại.

**Ngon ngọt là Tỳ-kheo:** Đã nhổ gốc rễ của độc hại và không trồng các thứ độc hại ấy nữa, cây thuốc quý mọc lên, như cam lộ kia, dứt trừ được các thứ dơ bẩn xấu xa. Cho nên nói: Ngon ngọt là Tỳ-kheo.

**Hiền thánh dứt bỏ được, dứt hết thì ngủ ngon:** Hiền thánh là đệ tử của các Đức Phật, các điều ác đã dứt hết, các điều lành gom về. Họ đã diệt hết cội gốc sinh ra giận dữ và không gây ra những giận dữ mới. Ý không còn sinh khởi nhớ nghĩ về giận dữ, được ngủ ngon, không còn u sầu, cho nên nói: Hiền thánh dứt bỏ được, dứt hết thì ngủ ngon.

M

*Người nổi giận dữ  
Làm lành, chẳng lành  
Sau dứt giận dữ  
Nhớ lại chuyện cũ  
Như lửa bùng cháy.*

**Người nổi giận dữ, làm lành, chẳng lành:** Như người bị giận dữ ràng buộc thì tâm ý điên đảo sai lầm, không còn hiểu biết gì. Giống như kẻ mù, không thấy núi cao đất bằng, kẻ giận dữ cũng giống như vậy, bị giận dữ ràng buộc thì không còn thấy cái gì lành, cái gì ác, cái gì tốt, cái gì xấu nữa, cho nên nói: Người nổi giận dữ, làm lành, chẳng lành.

**Sau dứt giận dữ, nhớ lại chuyện cũ, như lửa bùng cháy:** Như người lạc đường thì quan trọng là đổi ngay hướng đi. Người tức giận mau dứt bỏ là trên hết. Bên trong, thấy hổ thẹn nên tự ăn ă, trách mình. Giận dữ là một thứ lương dối, vì sao ta sinh tâm giận dữ làm gì? Từng cơn tức giận nối nhau không bao giờ dứt giống như lửa bùng. Tâm ý đổi

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thay hối hận, hổ thẹn bởi bị cơn nóng giận sai khiến, cho nên nói: Sau khi dứt giận dữ, nhớ lại chuyện cũ, như lửa bùng cháy.

### M

*Không biết hổ thẹn  
Lại ưa nổi giận  
Bị giận ràng buộc  
Như tối mất đèn.*

**Không biết hổ thẹn:** Người bị cơn giận bốc lên thì không còn biết cao thấp, không biết xấu hổ, như người điên khùng. Suốt ngày, mọi người bu quanh chế nhạo làm trò cười, không tự hay biết. Có những chuyện đáng giấu giếm lại nói toạc ra bằng lời điên cuồng, không gốc rễ, cho nên nói: Không biết hổ thẹn.

**Lại ưa nổi giận:** Việc làm của người ưa nổi quạu không trong sạch sáng tỏ là bởi tâm họ chứa đầy cặn cẩu nhơ bản, không biết nhờ đâu để tu phạm hạnh, cho nên nói: Lại ưa nổi giận.

**Bị giận ràng buộc, như tối mất đèn:** Người nổi quạu bị cơn giận dữ nổ lên nên thấy ngày như đêm, trời đất tối tăm, chẳng còn thấy gì. Chính mình đã không sáng suốt thì dù cả ngàn mặt trời chiếu sáng cũng vô ích, cho nên nói: Bị giận ràng buộc, như tối mất đèn.

### M

*Đó không phải sức mạnh  
Người lấy giận làm mạnh  
Giận là pháp phạm phu  
Không biết làm theo lành.*

**Đó không phải sức mạnh, người lấy giận làm mạnh:** Sở dĩ nóng giận nổi lên là do việc phi nghĩa, trong tâm tự nghĩ: “Chuyện ta làm là đúng, chuyện hắn làm là sai.” Đến khi bị mọi người vặn hỏi thì anh này trốn trước, nên bị lũ trẻ chế nhạo, bấy giờ mới biết là mình sai trái. Điều quý là thắng bằng lý lẽ, bằng ngay thẳng. Sức mạnh của cơn giận không thể nương cậy, cũng không vững chắc, nó chỉ làm bại hoại tánh lành của con người, cho nên nói: Sức mạnh đó không phải là sức mạnh, bởi đó là người lấy nóng giận làm sức mạnh.

**Giận là pháp phạm phu, không biết làm theo lành:** Mất hết gốc lành, nói ra thành lời độc ác. Không suy trước nghĩ sau, gặp chuyện là thốt ra mắng chửi bằng lời thô lỗ, lấy tức giận làm đầu. Hễ người có đức hạnh thì xa gần ai cũng khen ngợi, vui mừng, chắc chắn có tiếng lành đồn xa. Nay nói về hạng người tức giận thì chỉ nghe tiếng xấu, không có tiếng tốt. Dù có bao nhiêu điều lành đi nữa, nhưng đều bị sự tức giận che lấp, không hiển bày ra được, cho nên nói: Giận là pháp phạm phu, không biết làm điều lành.

### M

*Có sức gân bình  
Không sức gân mềm  
Nhẫn là trên hết  
Phải thường nhẫn nhịn.*

**Có sức gân bình, không sức gân mềm:** Tự cậy sức mạnh của mình, cho là bậc

nhất, bị kẻ yếu coi khinh, vẫn nhẫn nhịn, không trả thù. Nếu bị đánh đập cũng không nổi giận. Người có sức mạnh chơi với nhau, kẻ yếu sức cùng đến với nhau, người có sức mạnh không bao giờ rắp tâm, trái lại kẻ yếu thế thì ý họ mong muốn có được sức mạnh, cho nên nói: Có sức thì gằn binh, không có sức thì gằn người mềm mỏng.

**Nhẫn là trên hết, phải thường nhẫn nhịn:** Nhẫn là không thấy lỗi người, không thấy phải trái, đó gọi là nhẫn. Không ỷ mình mạnh mà lấn hiếp kẻ yếu, vì nếu khinh thường kẻ yếu thì bị mọi người chê cười, cho nên nói: Nhẫn là trên hết, phải thường nhẫn nhịn.

M

*Bị chúng khinh thường,  
Có sức nên nhẫn,  
Nhẫn là trên hết,  
Phải thường nhẫn nhịn.*

**Bị chúng khinh thường:** Như có người bị đại chúng khinh thường, trong khi người có trí tuệ thì có khả năng nhẫn nhịn. Vì sao? Vì người kia yếu thế, cô đơn, không chỗ hướng về há để cho họ vì một người mà sinh tâm giận dữ hay sao? Cho nên nói: Bị chúng khinh thường, người có sức mạnh nên nhẫn.

**Nhẫn là trên hết, phải thường nhẫn nhịn:** Nhẫn là sức mạnh bậc nhất, trên đời này không có thứ gì hơn nhẫn. Dù cho thần thông chiếu sáng, thành đạo tướng hảo, cũng đều là nhờ sức mạnh của nhẫn. Đạt được ba minh biết đời này đời sau, chiếu sáng vô cùng thì cũng bởi sức mạnh của nhẫn, cho nên nói: Nhẫn là trên hết, phải thường nhẫn nhịn.

M

*Tự mình và người kia  
Đáng sợ, không thể cứu  
Nếu biết họ nổi giận  
Thì dứt lỗi trong ta.*

**Tự mình và người kia, đáng sợ, không thể cứu:** Người suy nghĩ trước tự quán xét mình, rồi sau mới nhìn sắc mặt người kia thì sẽ phân biệt được tính của người này là xấu ác, tính của người kia là tốt lành. Thường tự cẩn thận, không làm những việc ác, sợ quả báo đời sau chịu khổ vô lượng. Từ đời này cho đến đời sau, không có giải thoát, cho nên nói: Tự mình và người kia, đáng sợ, không thể cứu.

**Nếu biết họ nổi giận, thì dứt lỗi trong ta:** Biết người kia nổi giận, sắc mặt hầm hầm thì ta liền im lặng trong tâm tự nghĩ: “Nếu ta và người ấy tranh chấp nhau đó là điều không đúng, vậy bây giờ ta nên im lặng không tranh chấp với người ấy là đúng nhất”. Cho nên nói: Nếu biết họ nổi giận, thì dứt lỗi trong ta.

M

*Cả hai thực hành nghĩa  
Ta và người cũng vậy  
Nếu biết họ tức giận  
Thì dứt lỗi trong ta.*

**Cả hai thực hành nghĩa, ta và người cũng vậy:** Vừa vì mình mà cũng vì người

khác, vừa tự giữ gìn cho mình mà cũng giữ gìn cho người khác. Thường tự suy nghĩ để tránh hai việc là:

1. Sợ ngay trong đời này ta bị tai ương.
2. Sợ kiếp sau mang quả báo.

Cho nên nói: Cả hai thực hành nghĩa, ta và người cũng vậy.

**Nếu biết họ tức giận, thì dứt lỗi trong ta:** Chính mình thấy người ấy tức giận dữ dội, hoặc thấy người ấy cầm ngói đá định ném vào ta, ta cũng chuẩn bị ngói đá để chống cự. Nếu có một người tay cầm gậy trốn chạy đến muốn tranh chấp. Chiếc gậy mà người ấy cầm liền hóa thành con dao. Người ấy thấy vậy liền ném con dao xuống đất. Khi ấy, có vị vua đang ngồi trên lầu cao, xa thấy người ấy ban đầu cầm bó cỏ, nhưng cỏ lại biến thành dao, người ấy vừa thấy dao cũng lại ném xuống đất.

Vua liền cho gọi người ấy đến để hỏi lý do “Vì sao trước người cầm bó cỏ, bó cỏ biến thành dao, rồi người quăng dao xuống đất như thế?”

Người ấy thưa: “Thần có nghe trong kinh Phật nói: Đức Phật bảo thị giả: “Ta sắp đi vào cõi vắng lặng vô vi. Sau đó, là thời Ngũ đánh phá thế (*ngũ trước ác thế*) chúng sinh tranh chấp nhau, gạch đá họ cầm trong tay liền hóa thành dao, kiếm.” Từ lâu, hạ thần chứa nhóm điều lành, không dám làm ác, cho nên hạ thần quăng dao xuống đất.” Nghe những lời ấy, vua rất cảm kích, khen là việc chưa từng có. Vua liền ban thưởng cho người ấy và cấp cho nhà ở. Cho nên nói: Nếu biết họ tức giận, thì dứt lỗi trong ta.

## M

*Cùng làm hai nghĩa*

*Ta sao người vậy*

*Ngu nói không sức*

*Quán pháp cũng thế.*

**Cùng làm hai nghĩa, ta sao người vậy:** Thường giữ gìn thân mình cũng là giữ gìn cho người ấy, như giữ gìn của báu. Trong tâm tự suy nghĩ, hàng phục tâm mình, không gây hại cho họ, cũng khiến cho người ấy không làm gì hại ta. Hai bên giữ gìn lẫn nhau, không để gây ra lỗi lầm, cho nên nói: Cùng làm hai nghĩa, ta sao người vậy.

**Ngu nói không sức, quán pháp cũng thế:** Người ngu tâm trí tối tăm, không xét sự việc sẽ xảy đến. Người tranh chấp cứ mãi tranh chấp, chưa có sự hòa giải, còn thường hòa thì không có lời tranh cãi. Người trí xét thấy không nên tranh cãi, vì có tranh cãi thì chắc chắn có tổn hại. Dù được khen ngợi là kẻ chiến thắng, nhưng đâu bằng lúc đầu chưa tranh chấp, cho nên nói: Ngu nói không sức, quán pháp cũng thế.

## M

*Nếu ngu thắng trí*

*Nói lời thô ác*

*Muốn thường chiến thắng*

*Phải nên im lặng.*

**Nếu ngu thắng trí, nói lời thô ác:** Thường làm bạn với người xấu, phá hoại người lành tốt, nói ra thì toàn lời ác, cả ngày không làm được một điều lành, điều ác này nối tiếp điều ác kia, tội lỗi chất cao như núi. Đồng loại khen ngợi, ai cũng giành phần thắng, như thế thì gọi là xấu xa đơ bản, không đến nơi tốt ráo, cho nên nói: Kẻ ngu thắng bậc Trí, nói lời thô lỗ, độc ác.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

**Muốn thường chiến thắng, phải nên im lặng:** Bậc Hiền thánh im lặng được người trí khen ngợi. Kẻ ác đến làm hại mình cũng không lấy đó làm buồn, nếu được danh vọng, yêu thương cũng không lấy đó làm vui. Ai mắng chửi, không mắng chửi lại, thực hành nhẫn nhục làm chính. Nếu bị ai đánh đập thì cũng im lặng chịu đập chứ không đánh trả lại, cho nên nói: Muốn thường chiến thắng, phải nên im lặng.

### M

*Phải tu lời người trí  
Không kết bạn với ngu  
Chịu đựng lời thô bỉ  
Nên nói nhẫn trên hết.*

**Phải tu lời người trí:** Quán sát kẻ hơn mình, cẩn thận không làm trái lời người ấy dạy bảo. Không tranh chấp với người thấp hèn, huống gì tranh chấp với người hơn mình. Làm như vậy là không đúng. Vì sao? Vì người trí đáng được tôn trọng, là người cao thượng, không có lỗi lầm, cho nên nói: Phải tu lời người trí.

**Không kết bạn với ngu:** Bởi cùng loại hút nhau, bạn lành đi với bạn lành, bạn ác chơi với bạn ác. Người lành nghe nói kẻ ác thì tránh đi. Kẻ ác nghe điều lành thì hủy báng. Chư Phật, Hiền thánh và các vị đắc đạo đều khen ngợi công đức của việc không tranh chấp, cho nên nói: Không kết bạn với ngu.

**Chịu đựng lời thô bỉ:** Kẻ xấu ác không biết quý trọng thân mình nên bị người khác ghét bỏ. Tán hạnh hạng người này luôn bạo ngược hung ác, nếu tranh chấp với họ thì bị mọi người chê cười. Như thế họ đã tự làm nhục mình, bạn bè không khen ngợi, bị mọi người chê trách. Tại sao đem thân vàng ngọc đổi với gạch đá? Ấy là người trí nhẫn nhịn làm thinh. Cho nên nói: Chịu đựng lời thô bỉ.

**Nên nói nhẫn trên hết:** Bậc Hiền thánh đầy đủ các thứ nghiệp. Các căn lành vô lậu đều đã đầy đủ. Thấy ai làm chuyện dơ bẩn thì tự giữ gìn tâm mình và nghĩ: Nay ta đâu thể giống với kẻ ấy được? được gặp vô số bậc Thánh là cũng nhờ nhẫn. Đêm ngày phòng bị đầy đủ như sống trong lửa cháy. Ý niệm tu thiện mỗi ngày muốn thêm nhiều, các lỗi xấu mỗi ngày một giảm, cho đến khi hết hẳn, cho nên nói: Nhẫn nhục là trên hết.

### M

*Khi giận chớ buông lời  
Trong chúng như chỗ vắng  
Người giận như lửa cháy  
Hoàn toàn không tỉnh biết.*

**Khi giận chớ buông lời:** Ta có thân này là bởi chứa nhóm vô số hạnh nghiệp mới được. Đã được thân người với thiệt căn đầy đủ, thường phải khen ngợi Phật, Pháp, Tăng, Thánh chúng, hầu hạ cha mẹ, tôn kính thầy học. Đêm ngày tụng tập khế kinh sâu xa mầu nhiệm, vì sao? Vì Đức Phật có thí dụ rằng: Lưỡi là thanh kiếm, cây kích vờn lấy tai họa. Bởi lưỡi mĩa mai, châm chọc mà đến nỗi họ hàng bị tận diệt. Lưỡi có mười tên, lời nói đặc biệt, khác lạ. Được người tôn trọng, giao nhiệm vụ cũng bởi lời nói mà ra, cho nên nói: Khi giận dữ chớ nên buông lời.

**Trong chúng như chỗ vắng:** Người tu học phải thường cẩn thận giữ gìn lỗi của miệng. Dù ở trong đại chúng hay ở nơi vắng vẻ, khi nói phải mềm mỏng, không gây tổn

thương ý người khác. Lời nói phải rào đón trước sau hợp lý, không gây phiền phức nặng nề cho mọi người cho nên nói: ở trong chúng như ở chỗ vắng vẻ.

**Người giận như lửa cháy, hoàn toàn không tỉnh biết:** Như kẻ xấu ác, thường thích nổi giận, họ bị giận dữ che đậy nên không tự thấy được mình, họ chỉ tự làm ô nhục, tổn hại cho mình, không có ích lợi cho đời. Tự bị ràng buộc trong cái ghét, không tự tẩy rửa được. Một ngày làm ác là chứa nhóm tai ương cho nhiều kiếp, huống là trọn đời làm ác, mà mong chứng được đạo quả, thì không bao giờ được, cho nên nói: Người nóng giận như lửa cháy, hoàn toàn không tỉnh biết.

*Đế (thật) bảo, chớ nóng giận  
Ai xin, nghĩ bố thí  
Ba nghiệp có chỗ định  
Tự nhiên sống trên trời.*

**Đế (lời chân thật) bảo: chớ nóng giận:** Người tu hành chí thành thì được mọi người cung kính, được mấy ngàn muôn người nhớ nghĩ, công đức ấy đều do không tức giận mà có.

**Ai xin, nghĩ bố thí:** Lòng không bợn sển, nên có ai đến xin đều thí cho không trái ý họ. Đó gọi là người rộng mở cõi lòng. Người đến xin không vì tham cầu, gieo duyên đời sau, khi duyên lành chứa nhóm đầy đủ, thì tự nhiên chứng được đạo thánh, cho nên nói: Ai đến xin thì nghĩ bố thí.

**Ba nghiệp có chỗ định, tự nhiên sống cõi trời:** Ba nghiệp làm những việc không tội lỗi thì chắc chắn được sinh lên cõi trời hay cõi người. Qua lại, xuống lên đều không sinh nơi thấp hèn. Giống như có người dạo chơi từ nơi này sang chốn nọ, từ khu vườn này sang khu vườn khác, năm thứ dục lạc vui chơi, không bao giờ lo buồn. Người này đã đóng cửa địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, mở đường tắt giữa cõi trời, cõi người, tiến tu công đức, mau đến vô vi, cho nên nói: Ba nghiệp có chỗ định, tự nhiên sống trên cõi trời.

## M

*Dứt ý đâu còn giận  
Tự xét sống trong sáng  
Đẳng trí định giải thoát  
Biết rồi không còn giận.*

**Dứt ý đâu còn giận:** Người học dứt ý, hàng phục những ý nghĩ thô tục, xấu xa, tâm như tro lạnh, thân như cây khô. Thấy vui mừng trước mắt không hề để lòng. Tâm như ngọn núi sáng rõ, không thể lay động, cho nên nói: Ý đã dứt thì đâu còn giận.

**Tự xét sống trong sáng:** Người tu học tự xét, tự nuôi mạng sống mình, thường lấy vô lậu để tự làm đẹp, tự giữ gìn, không tham đắm vinh hoa ở đời, cho nên nói: Tự xét mình, sống trong ánh sáng.

**Đẳng trí định giải thoát, biết rồi không còn giận:** Người tu hành thực hành bình đẳng giải thoát chứ không thực hành vô đẳng giải thoát, vì vô đẳng giải thoát là chỉ cho người đã dứt bỏ ái dục trong đời. Người bình đẳng giải thoát thì không bao giờ còn giận dữ. Tất cả bợn nhớ của kết sử giận dữ đã được dứt bỏ hẳn, cho nên nói: Đẳng trí định giải thoát, biết rồi không còn giận.

## M

*Hễ người làm ác*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Giận có báo giận*

*Giận không báo giận*

*Thắng, khiêu chiến thua.*

**Hễ người làm ác, giận có báo giận:** Hễ người làm ác thì đôi bên đều chịu tai ương, giống như lửa đồng, đi về phía trước thì bị cháy. Trước có giận dữ rồi mới sinh ra giận dữ, trước có tâm ác rồi mới sinh ra tâm ác. Cho nên nói: Hễ người làm ác, giận có báo giận.

**Giận không báo giận, thắng khiêu chiến thua:** Ngày xưa, vua Ba-tư-nặc nuôi dưỡng các binh nô. Lân nọ, vua sai họ đi đánh nước khác. Nhờ giỏi về cách chiến đấu nên họ đến đánh xứ nào cũng đều chiến thắng.

Sau khi họ ra đi, vợ con họ bèn thỉnh các Đạo nhân đến cúng dường để cầu nguyện. Các thầy nói pháp nhiệm mầu cho họ nghe, họ đều chứng quả Tu-đà-hoàn. Sau đó, những người đi đánh giặc trở về, vợ họ bảo:

–Sau khi chàng đi đánh giặc, chúng tôi thỉnh các Đạo nhân đến cúng dường để cầu nguyện. Cầu nguyện cho các chàng an ổn sớm trở về. Các Đạo nhân ấy có giảng pháp cho bọn thiếp nghe, bọn thiếp đều đã chứng quả Tu-đà-hoàn. Vậy các chàng cũng nên thỉnh các thầy.

Các chàng trai liền nghe lời vợ thỉnh các Đạo nhân đến cúng dường, nói pháp. Các chàng trai này cũng chứng quả Tu-đà-hoàn.

Thời gian sau, quân giặc lại xâm lấn biên giới. Vua ra lệnh cho các chàng trai này phải đi đánh giặc. Các chàng trai nghe lệnh ấy, trong tâm suy nghĩ: “Chúng ta đều đã chứng được đạo đế, từ bị thương xót tất cả, không làm hại các loài chúng sinh. Thế thì làm sao chúng ta có thể đến đó để đánh giết bọn giặc kia?” Rồi họ lại suy nghĩ: “Nếu không tuân lệnh vua thì phải tội chết mà còn liên lụy đến vợ con. Vậy ta thà ra trận mà chết hơn là chết ở đây thêm hại cho vợ con”.

Rồi họ liền lên xe, xông thẳng ra chiến trận. Các vị trời, rồng cảm ứng, khiến quân giặc bị phá tan. Các vị này bình yên trở về. Vua hết sức vui mừng, từ đó bốn phương thanh bình, cho nên nói: Giận không quả báo giận, thắng khiêu chiến thua.

## M

*Nhẫn thắng oán thù*

*Thiện thắng bất thiện*

*Người thắng bố thí,*

*Chân thành thắng dối.*

**Nhẫn thắng oán thù:** Thuở xưa, vua A-xà-thế nhóm tập hợp bốn thứ binh qua đánh thành Xá-vệ. Bấy giờ vua Ba-tư-nặc cũng nhóm tập hợp bốn thứ binh, xua quân ra ngoài thành chiến đấu, phá tan quân giặc, bắt sống vua A-xà-thế. Vua đến chỗ Thế Tôn, bạch rằng:

–Con của người chị con là A-xà-thế phản nghịch, vô đạo, sinh khởi ác ý đem quân đến đánh phá đất nước con. Vốn không thù oán lại sinh thù oán. Vốn không chiến tranh tự sinh ra chiến tranh. Nay con tha tội, thả A-xà-thế cho về nước. Vì sao? Bởi nể tình người chị nên tha cho hắn.

Cho nên nói: Nhẫn nhục thắng oán thù.

**Thiện thắng bất thiện:** Người không có công đức mà thích khoe khoang rằng: Tôi hiểu biết nhiều, anh hiểu biết ít, thật sự không có kỹ thuật mà nói là mình có. Thật sự



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

không có phương lược gì mà nói dối rằng mình biết nhiều phương lược. Đến khi gặp việc thì quay mặt trốn lánh như trùng đế nhủi đầu xuống đất, còn khi thấy người tài giỏi thì họ đứng chết trân như đồng thịt, không có thần thức, cho nên người hiểu biết khuyến khích người chữa nhóm sự tu học. Sự tu học là ngôi nhà quý báu của tinh thần, tâm ý tự tại, thấu suốt mọi điều, cũng nhờ sự tu học mà được đầy đủ. Đến như xây dựng đất nước, phép tắc cai trị đúng sai, cũng nhờ sự học vấn. Cho nên nói: Thiệt thắng bất thiện.

**Người thắng bố thí:** Thắng chính là chiến thắng tâm bản sển tham lam kia. Ai không có căn bản đạo đức thì ưa ganh hiềm ghét đức. Thấy ai bố thí thì tiếc giùm của cải. Thường nghĩ rằng: “Ta cho kẻ ấy, không biết sau này ta có trông mong được gì ở họ không?” Chỉ người nào có niềm tin thì mới thực hành bố thí được, họ không lựa chọn, không mong cầu quả báo, kẻ đến xin đứng chặn cửa vẫn không hạn chế, người khắp nơi tụ họp đến cũng không tiếc dù một chút nhỏ, cho nên nói: Người thắng nên bố thí.

**Chân thành thắng dối:** Người tu hành chân thật thì dòng họ bà con đều được khen ngợi, mọi nơi đều hay biết, còn kẻ nói dối thì ai cũng không thích thấy, ai cũng chán ghét, cho nên nói: Chân thành thắng dối trá.

### M

*Không giận dữ, không hại  
Luôn nghĩ hạnh chân thành  
Kẻ ngu tự sinh giận  
Thường có sự kết oán.*

**Không giận dữ, không hại, luôn nghĩ hạnh chân thành:** Người tu hành biết thời, biết pháp, nơi nào nên tránh né thì biết mà né tránh, nơi nào nó thể tới thì biết mà tới. Lời nói chân thành, không dối gạt ai nên được mọi người kính trọng, cho nên nói: Không giận dữ, không gây hại, luôn nghĩ tu hạnh chân thành.

**Kẻ ngu tự sinh giận, thường có sự kết oán:** Thói quen của người ngu thì đứng đầu là giận dữ. Giận dữ ở trong lòng, chưa hề xả bỏ, như đục chữ trên đá, từng nét rõ ràng, không bị gió mạnh xóa nhòa, cho nên nói: Kẻ ngu tự sinh giận dữ, thường có sự kết oán.

### M

*Tự ngăn cơn giận  
Như dừng xe chạy  
Là đánh xe giỏi  
Bỏ tối ra sáng.*

**Tự ngăn cơn giận, như dừng xe chạy:** Giận dữ phát sinh liền dập tắt, đó gọi là kẻ có sức mạnh trong loài người. Như xe ngựa đang chạy mau, người đánh xe có khả năng làm cho ngừng lại. Đó là người đánh xe giỏi, cho nên nói: Tự ngăn cơn giận, như dừng xe chạy.

**Đó là người đánh xe giỏi, bỏ tối bước ra sáng:** Người đánh xe giỏi ở đây, không phải chỉ cho người giỏi đánh xe cộ hay người nài voi giỏi mà chính là người tự giữ ý niệm, không để phân tán, lắng tâm không khởi, chí hướng đến vô vi, không đắm mê phiền lụy cuộc đời. Vì mọi người mà vị ấy nhận lãnh trách nhiệm nặng nề, làm ruộng phước tốt, đáng kính, đáng quý, là bậc cao cả nhất xứng đáng cúng dường. Cho nên nói: Là người đánh xe giỏi, bỏ tối bước ra ánh sáng.

*Sa-môn và Đạo*  
*Làm thế: Ái, niệm*  
*Tap, thủy, hoa, hương*  
*Ngựa, giận là mười.<sup>1</sup>*

M

Phẩm 22: NHƯ LAI (Phần 1)

*Tự chứng Tối Chánh Giác*  
*Không nhiễm tất cả pháp*  
*Trí nhất thiết không sợ*  
*Ngôi vô sự tự nhiên.*

**Tự chứng Tối Chánh Giác:** Thuở xưa, sáu vị giáo chủ ngoại đạo là những người tham đắm lợi dưỡng ở đời, họ tranh nhau tự tôn, cho rằng mình mới là cao tột. Khi nghe Đức Phật ra đời với oai thần công đức hơn người, sáu vị giáo chủ ngoại đạo nhóm họp lại, cùng kết lời thề: “Trên đời này không ai sánh bằng sáu người chúng ta, nhưng gần đây nghe có Phật ra đời, oai thần công đức vượt hơn chúng ta, vậy thì chúng ta phải kết nghĩa, đồng lòng một ý, nói năng không trái ngược nhau. Có vậy, chúng ta mới thắng ông Cù-đàm kia”.

Sau đó, họ liền sai một người đến quan sát Như Lai, coi sắc mặt ông ta có giống như con người hay không. Người ấy đến nơi, nhìn mãi Như Lai mà không biết chán, rồi trở về báo với sáu vị giáo chủ những gì mình trông thấy:

–Dung nhan của Cù-đàm thật là ít có trên đời này. Oai đức thần thông của Ngài sáng chói hơn mặt trời trời trăng, theo sự thấy biết của tôi thì không gì tỷ dụ được.

Sáu vị giáo chủ lại nghĩ: “Cù-đàm xuất thân từ dòng vua chúa, thì sự khôi ngô đẹp đẽ kia cũng chẳng có gì là lạ. Bây giờ ta nên sai một người khác đến đó xem xét dung mạo vô úy của Cù-đàm, coi ông ta có hấp tấp, cum rúm gì chẳng?” Người ấy liền đến xem tướng thấy Đức Như Lai như sư tử đầu đàn giữa bầy thú, không có chút gì lo sợ cả. Người này trở về báo lại với sáu vị giáo chủ:

–Cù-đàm ngự giữa đại chúng, như sư tử đầu đàn trong bầy thú, không chút sợ hãi.

Sáu vị giáo chủ lại nghĩ: “Người ngu ít thấy sự việc đó nên ham mê vẻ rực rỡ của Cù-đàm rồi bu quanh ông ta đó thôi. Đây cũng là chuyện thường tình, có chi lạ đâu? Bởi ông Cù-đàm xuất thân từ trong cung vua, có sáu muôn thể nữ vui chơi đêm ngày. Không có môn học nào, pháp thuật nào mà ông không học qua, nên có thể khiến cho mọi người bu đến nghe ông ta nói. Hơn nữa ông cũng là người lịch lãm chứ đâu phải người tầm thường”. Sáu vị giáo chủ phái một người thông suốt nhiều việc đến chỗ Như Lai quan sát. Người này đến nơi, nghe thấy đủ cả, trở về thưa với sáu vị giáo chủ:

–Những gì mà ông Cù-đàm giảng nói là thông suốt xưa nay, biết trước vô cùng, thấy sau vô tận, phân tích nghĩa lý sáng tỏ, lý lẽ không phiền toái nặng nề.

Nghe xong, sáu vị giáo chủ lại nghĩ: “Trên đời có nhiều người ăn nói lan lợi mau mắn, làm vui lòng người, nhưng không có nghĩ lý, không thể tìm kiếm, nghiên cứu”. Rồi sáu vị giáo chủ lại sai người khác đến xem xét Cù-đàm, chờ khi mọi người lặng yên nghe Cù-đàm nói pháp thì làm rối loạn lên, không chịu nghe. Với ý định như vậy, y đến

<sup>1</sup>. Mười tên gọi các phẩm trước, đến đây là hết.

nơi xem xét, thấy các đại chúng đang khát khao nghe pháp, tâm ý chuyên nhất, chiêm ngưỡng Như Lai không hề chớp mắt. Rồi anh ta trở về, thưa với sáu vị giáo chủ:

–Những điều mà Cù-đàm giảng nói như nước cam lộ, mọi người khát ngưỡng lắng nghe không biết thỏa mãn.

Sáu vị giáo chủ lại nghĩ: “Học trò mới tu tập, tất nhiên tâm ý ban đầu, bao giờ cũng mạnh mẽ, lâu dần về sau sẽ giảm sút, điều ấy có chi lạ đâu?”

Rồi họ lại sai một người khác đến xem xét Cù-đàm, coi có nghĩa lý nào sâu xa hay chỉ là những lời cạm cọt không đầu mối. Sáu vị giáo chủ liền sai một người học giỏi tài cao đến nơi, y nghe đầy đủ những gì Cù-đàm nói, rồi trở về thưa với sáu vị giáo chủ:

–Những gì mà Cù-đàm giảng nói rộng lớn như biển không bờ, còn những gì mà bọn ta thấy thì như nước trong dấu chân trâu. Nay, tôi muốn đến xin làm đệ tử Ngài, không biết những người khác như thế nào.

Sáu vị giáo chủ ngoại đạo trước sau phái nhiều người đến chỗ Như Lai. Lại có vô số chúng sinh nhóm họp tranh nhau đến chỗ Như Lai, họ liền được nghe Đức Phật nói bài kệ này:

*Tự chứng Tối Chánh Giác  
Không nhiễm tất cả pháp  
Trí nhất thiết không sợ  
Ngôi vô sư tự nhiên.*

**Tự chứng Tối chánh giác:** Giác ngộ tất cả các pháp, không có việc nhỏ nào mà không suy xét đến. Dùng năng lực thần thông mà biết đúng một cách như thật, cho nên nói: Tự chứng Tối Chánh Giác.

**Không nhiễm tất cả pháp:** Không bị tám pháp sau đây làm ô nhiễm: Lợi, suy hao, khen, chê, ca tụng, gièm pha, khổ, vui. Cho nên nói: Không nhiễm tất cả pháp.

**Trí nhất thiết không sợ:** Xa lìa tất cả tai họa, không còn các khổ não. Không bị nước lụt, lửa cháy, trộm cướp nhận chìm, mà là vượt ra khỏi mọi khổ nạn, một mình vui điều lành, không lo buồn, cho nên nói: Trí nhất thiết không sợ.

**Ngôi vô sư tự nhiên:** Một mình làm vua cõi nước ba ngàn đại thiên. Không có bạn bè, không ai ngang bằng, huống là người hơn Ngài, cho nên nói: Ngôi vô sư tự nhiên.

## M

*Một mình, không ai sánh  
Tự đạt được chánh đạo  
Như Lai trời, người tôn  
Đủ tất cả trí lực.*

**Một mình, không ai sánh:** Ta dùng Thiên nhãn xem cõi nước ba ngàn đại thiên, thấy không có ai sánh bằng như Ta, quán sát cùng khắp thì không có ai ngang hàng với Ta, huống gì có người muốn vượt hơn Ta? Điều ấy không thể có được, cho nên nói: Một mình, không ai sánh bằng.

**Tự đạt được chánh đạo:** Ta tìm chánh đạo, không có thầy dạy trao, cũng không có bạn bè, Ta đi một mình không sợ điều gì, cho nên nói: Tự đạt được chánh đạo.

**Như Lai trời, người tôn:** Vì sao gọi là Như Lai? Như Lai là **Như** quá khứ Đẳng chánh giác mà **Lai** (đến). Ta từ đó mà đến, trong ba A-tăng-kỳ kiếp tu hành khổ hạnh, hoặc bố thí đất nước, tài sản, vợ con, đầu, mắt, tủy não, có khả năng tự cứu giúp. Từ trong sự tu tập ấy mà đến cho nên gọi là Như Lai. Lại vì có ý nghĩa là từ trong Pháp

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tánh Như Lai mà đến cõi đời này cho nên Như Lai như chư Phật, Thế Tôn quá khứ, có đủ mười lực, bốn thứ không sợ hãi, mười tám pháp bất cộng, thù thắng đại Từ, đại Bi. Hóa độ tất cả nhưng không rời khỏi tánh Như. Nay Ta cũng như thế nên gọi là Như Lai.

Vì sao gọi là được trời, người tôn kính? Đáp: Được trời, người tôn kính là vì trời, người nhờ Như lai mà tu nghiệp lành, vượt qua thứ lớp mà chứng thánh đạo, dứt hết hữu lậu thành vô lậu, ba đạt thân thông không có gì ngăn ngại, cho nên nói: Như Lai trời, người tôn.

**Đủ tất cả trí lực:** Là năng lực di thể của Như Lai, di thể của Như Lai có một trăm hai mươi tiết, mỗi tiết có một trăm hai mươi tám cánh tay. Thần lực là năng lực nhũ bộ, chứ không phải năng lực thân thông, cho nên nói: Đủ tất cả trí lực.

### M

*Ta là Thế Tôn  
Dứt lậu, không dâm  
Các trời và người  
Thấy đều Từ tâm.*

**Ta là Thế Tôn:** Thế có ba thứ: một là ám thế, hai là khí thế, ba là chúng sinh thế. Vì sao gọi là không đấm? Có ba nghĩa:

1. Dứt bỏ kết sử nên gọi là không đấm.
2. Xứng đáng nhận lãnh của tín thí nên gọi là không đấm.
3. Không còn hạt giống nghiệp trong ba cõi, cũng không còn cội rễ, cũng không còn sinh nên gọi là không đấm.

Cho nên nói: Ta là không đấm.

**Dứt lậu, không dâm:** Nghĩa vô thượng không có gì vượt hơn, cũng không có ai ngang bằng. Giác ngộ tất cả các pháp, không pháp vi tế nào không biết, không pháp nhỏ nhiệm nào không thông đạt. Lại nữa, có khả năng giải đáp mọi thắc mắc của tất cả chúng sinh đang ngồi nghe pháp, cho nên nói là nghĩa vô thượng.

Chư Phật nhiều như vô số cát của sông Hằng, đời quá khứ có tuổi thọ rất lâu dài, đệ tử đông không kể xiết, cõi nước trong sạch, không dơ bẩn. Nay Ta không nghĩ rằng mình có nhiều năng lực thân thông hơn chư Phật quá khứ. Vì sao? Vì thân thông và trí lực là một, chứ không phải hai, nhưng tâm chúng sinh tự có thêm bớt, cho nên nói: Dứt lậu, không dâm.

**Các trời và người, thấy đều Từ tâm:** Trong các Trời, Người đời, Sa-môn, Bà-la-môn, Ma hoặc Ma trời, Đế Thích, Phạm vương, bốn vị vua trời, Ta là Bạc Độc Tôn, Độc Ngộ, không ai sánh bằng. Cho nên nói: Các trời và người, thấy đều từ tâm sinh ra.

Lúc ấy, đệ tử của sáu vị giáo chủ nghe Đức Phật nói bài kệ này xong, ai có tâm vững chắc thì liền xin xuất gia, còn ai tâm còn do dự thì họ trở về chỗ thầy họ, trình bày đủ những điều nghe thấy:

–Vị ấy là Bạc Tôn Quý trong ba cõi, thống lãnh cả mười phương, thật không có ai có thể sánh bằng. Vậy tất cả chúng ta, mỗi người hãy đi mỗi nơi, tìm chỗ sống an ổn.

### M

*Ta không có thầy dạy  
Một mình, không bạn bè  
Chứa một hạnh làm Phật  
Tự nhiên thông đạo Thánh.*

Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn ngồi dưới cội cây, được Phạm thiên kính thỉnh, Ngài liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đến nước Ba-la-nại. Khi ấy, Phạm chí Ưu-tỳ từ xa trông thấy Đức Thế Tôn đi đến, nghĩ rằng: “Hôm nay, vẻ mặt của Cù-đàm vui vẻ, trong ngoài sáng sủa là vì cố gì? Thầy của Cù-đàm là ai, Cù-đàm học đạo với ai, học pháp gì, tu kỹ thuật gì?” Bấy giờ, Đức Thế Tôn liền nói kệ cho Phạm chí nghe:

*Ta không có thầy dạy  
Một mình, không bạn bè  
Chứa một hạnh làm Phật  
Tự nhiên thông đạo Thánh.*

**Ta không có thầy dạy:** Như Lai là Bạc Chí Chân Đăng Chánh Giác thấu suốt ba đời, không có việc gì không biết. Vì những chúng sinh chưa giác ngộ đời sau mà Ngài nói bài kệ này. Sau khi Ta diệt độ, sẽ có hai thầy Tỳ-kheo một vị tên là Ma-ha-tăng-kỳ và vị kia là Bà-sái-thẩm-ti, tự xưng mình là Văn-thù-sư-lợi và Phật Thích-ca. Vì muốn trừ bỏ sự do dự của họ nên Đức Phật nói bài kệ này.

Lại có thuyết nói: Các ngoại đạo dị học, đều đặt ra luận này: Sa-môn Cù-đàm có nghe pháp với A-lan, Ca-lan, rồi sau mới thành đạo, vì muốn trừ bỏ sự do dự ấy, cho nên nói: Ta không có thầy dạy bảo.

**Một mình, không bạn bè:** Như Lai là Bạc Đăng Chánh Giác, thấu suốt ba đời, quá khứ, hiện tại, vị lai, không có việc gì là không xét biết. Vào đời vị lai có hai bộ chúng Tỳ-kheo, bộ thứ nhất gọi là Ma-ha-tăng-kỳ, bộ thứ hai gọi là Bà-sái-thẩm-ti, họ bỏ gốc theo ngọn. Ở cảnh giới có con người thì Đức Phật ra đời. Đức Phật không xuất hiện ở hai nơi: một là phương dưới gồm địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh đau khổ và phương trên là cõi trời chỉ thọ hưởng vui thú. Sự giáo hóa của Như Lai không chỗ nào không khắp. Nếu có một chỗ nào mà không được sự giáo hóa của Như Lai thì không gọi là Phật. Thế mà hai bộ kia bảo rằng Đức Phật không giáo hóa khắp nơi. Năng lực thần thông của Như Lai có thể bay lên đỉnh núi Tu-di, sự giáo hóa cùng khắp, như vậy không có cùng cực, cho nên nói: Một mình, không bạn bè.

**Chứa một hạnh làm Phật:** Ngài trở thành Bạc Chánh Giác cao tột trong ba cõi. Đức Phật ra đời tại cõi Diêm-phù-lợi sinh ở giữa nước, chứ không phải ở biên giới. Đức Phật sinh ở cõi Diêm-phù-lợi này là vì cõi Diêm-phù-lợi này là trung tâm điểm của ngàn ức cõi Diêm-phù-lợi ở bốn phía Đông, Tây, Nam, Bắc. Thần lực cõi nước này vượt hơn các cõi khác. Các cõi khác xoay chuyển bánh xe pháp không bằng cõi này, cho nên nói: Chứa một hạnh làm Phật.

**Tự nhiên thông đạo Thánh:** Dứt bỏ kết sử nóng bức, lạnh nhạt không còn hơi ấm với nó. Người có tâm lo rầu thì sắc mặt thường không vui, người không có tâm lo rầu thì sắc mặt thường vui hòa. Đức Như Lai Thế Tôn cũng như vậy, mọi khổ não đã hết, không còn mọi nhiệt não, cho nên nói: Tự nhiên thông suốt đạo Thánh.

Khi ấy, Phạm chí Ưu-tỳ bước ra bạch Phật:

–Giờ đây, Ngài tự xưng là Bạc Tối Thắng phải chăng?

Lúc đó Đức Phật liền trả lời Phạm chí bằng bài kệ này:

*Ta thắng, không thọ ác  
Hơn tất cả thế gian  
Trí rộng lớn không bờ  
Ta, bậc mở trí người.*

**Ta thắng, không thọ ác, hơn tất cả thế gian:** Thắng được mọi điều ác trên đời này gọi là thắng. Nhưng thắng ấy chưa phải là thắng, chỉ khi nào dứt hết các lậu hoặc, kết sử, các kết sử hết hẳn mới gọi là Thắng. Khi ấy thì riêng mình làm vua cả thế giới, không có ai sánh bằng, cho nên nói: Ta đã tối thắng, không còn chịu ác, hơn tất cả thế gian.

**Trí rộng lớn không bờ: Ta, bậc mở trí người:** Thế gian đầy pháp ác, người ta bị sa đọa theo tội ác mình đã làm. Ta đã diệt hẳn chúng, chứng được pháp nhẫn bất khởi. Hoàn toàn chấm dứt việc thọ thân đời sau với mười hai nhân duyên níu kéo, cho nên nói: Trí rộng lớn không bờ bến, Ta là Bạc Tối Thắng, mở trí cho người.

Khi ấy Phạm chí Ưu-tỳ bước đến bạch Phật:

–Bây giờ, Cù-đàm định đi đâu?

Đức Phật trả lời bằng bài kệ sau đây:

*Ta đến Ba-la-nại  
Để đánh trống Cam lộ  
Và quay bánh xe pháp  
Chưa từng có ai quay.*

Phạm chí lại hỏi Đức Phật:

–Ngài suy nghĩ kỹ rồi chứ?

Đức Phật bảo Phạm chí:

–Như Lai không nói hai lời.

Nghe xong, Phạm chí cúi đầu, rẽ sang đường khác mà đi.

*Trí không sống kẻ ngu  
Xét thế, tùy hóa độ  
Giảng nói không vết nhơ  
Dứt hẳn không ai hơn.*

**Trí không sống kẻ ngu, xét thế tùy hóa độ:** Đức Phật và các đệ tử trước quán sát thế gian coi ai là người đáng được độ và ai không đáng được độ. Quán sát cùng khắp coi ai có khả năng nhận lãnh sự giáo hóa, ai không có khả năng nhận lãnh, ai là người có gieo trồng gốc giải thoát, ai là người không gieo trồng gốc giải thoát, cho nên nói: Người trí không sống với kẻ ngu, xem xét thế gian tùy theo căn cơ mà giáo hóa.

**Giảng nói không vết nhơ, dứt hẳn không ai trên:** Không còn vết nhơ chỉ cho Bát thánh đạo, dứt hẳn chỉ cho Nê-hoàn dứt hết phiền não. Bạc Thánh ra đời tiếp độ chúng sinh, thường sử dụng Bát thánh đạo. Từ đầu đã không lìa hạnh vô lậu, cho nên nói: Giảng nói không vết nhơ, dứt hẳn không ai trên.

## M

*Mạnh mẽ nói lớn  
Chánh pháp Như Lai  
Pháp thuyết, nghĩa thuyết  
Giác ngộ an mãi.*

**Mạnh mẽ nói lớn, chánh pháp Như Lai:** Người mạnh mẽ chỉ cho Đức Phật và các đệ tử Đức Phật. Đức Thích-ca đã mạnh mẽ vượt qua chín kiếp, nên gọi là mạnh mẽ. Sáu vị giáo chủ ngoại đạo buông lung, thích tu những việc không đúng pháp, không theo chánh luật. Những lời Như Lai giảng nói, những pháp Như Lai thực hành đều vượt ngoài

pháp thế gian, cho nên nói: Mạnh mẽ nói lớn, chánh pháp Như Lai.

**Pháp thuyết, nghĩa thuyết, giác ngộ an mãi:** Pháp người chẳng phải là pháp, mọi người chê cười, mọi người ghét bỏ. Pháp thuyết, nghĩa thuyết do Như Lai giảng nói khiến người nghe vui mừng, dứt hết buồn rầu nhiệt não, hoàn toàn không còn khổ nạn, thường được an ổn, tâm thức lạnh nhạt, cho nên nói: Pháp thuyết, nghĩa thuyết, giác ngộ an mãi.

M

*Mạnh mẽ lập nhất tâm  
Xuất gia, thường dứt bỏ  
Các trời thường che chở  
Đức Phật khen, thọ ký.*

**Mạnh mẽ lập nhất tâm:** Người tu hành định ý nhất tâm, không còn nghĩ điều gì khác. Các công đức đầy đủ, ý không bị loạn động, người nhập định thì mong cầu điều chi đều có kết quả, cho nên nói: Mạnh mẽ lập nhất tâm.

**Xuất gia thường dứt bỏ:** Xuất gia chẳng những là từ già vợ con, dứt bỏ năm thứ dục lạc, mà còn tu đạo thượng giới, ra khỏi cõi Dục, lìa khỏi Sơ thiên, tu pháp không sinh diệt, cho nên nói: Xuất gia thường dứt bỏ.

**Các trời thường che chở:** Người nhập định thì các trời che chở, thờ phụng kính lễ, muốn làm cho người ấy tăng thêm công đức, cho nên nói: Các trời thường che chở.

**Được Phật khen, thọ ký:** Từ cõi này cho đến cõi trời Tịnh cư đều khen ngợi người lập căn. Chúng sinh ở cõi Diêm-phù-lợi vui mừng, được lợi ích tốt lành. Như Lai hiện tại nói rộng pháp vị, chúng sinh được độ không thể tính kể, cho nên nói: Được Phật khen, thọ ký.

M

*Ở trong cõi trời, người  
Khen ngợi Đấng Chánh Giác  
Mau được tự giác tỉnh  
Thân cuối, không tái sinh.*

**Ở trong cõi trời, người, khen ngợi Đấng Chánh Giác:** Các trời và người đời thường ca tụng công đức của Đức Phật. Mọi người đều hiến dâng lòng thành lên sự thành tựu của Đức Phật, không hề lui sụt, cho nên nói: ở trong cõi trời, người, khen ngợi Đấng Chánh Giác.

**Mau được tự giác tỉnh:** Các loài chúng sinh khen ngợi việc chưa từng có. Công đức của Như Lai rất kỳ lạ, đặc biệt, tất cả chúng con cho rằng Như Lai ngồi trên tòa này làm sao có thể đi qua vô lượng trăm ngàn thế giới mà giáo hóa chúng sinh, không lấy đó làm mệt mỏi, cho nên nói: Mau được tự giác tỉnh.

**Thân cuối, không tái sinh:** Đức Phật thọ thân lần cuối cùng, khi sắp nhập Niết-bàn, Như Lai tự khen ngợi và bảo A-nan:

–Đây là thân cuối cùng, Như Lai không còn thọ sinh, bởi Như Lai nhập vào vô vi vắng lặng hoàn toàn, không còn bị sinh diệt nữa. A-nan nên biết, Ta xem hết mọi nơi trên dưới, không trung, Ta không còn thọ sinh ở đâu nữa bởi sinh phần đã chấm dứt. Nay A-nan, Ta không còn đắm nhiễm tục lụy, Ta không còn trở lại trong đời sống quay cuồng hỗn tạp của thế gian này. Cho nên nói: Thân cuối, không tái sinh.

M

*Các Đức Phật quá khứ  
Và các Phật vị lai  
Đẳng Chánh Giác hiện tại  
Thường dứt khổ chúng sinh.*

Trong kinh Tạp A-hàm nói:

Thuở ấy, Đức Phật ngự trong khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc thành Xá-vệ. Khi ấy Đức Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

–Người đời ở chung mà không cung kính nhau thì rất khổ. Ta thường nghĩ rằng: “Ở trên đời này, có ai, hoặc Sa-môn, Bà-la-môn mà hơn Ta thì Ta sẽ thờ phụng cung kính cúng dường. Ta nên quán sát xem vị Sa-môn, Bà-la-môn nào đáng cho Ta cung kính?” Nay các Tỳ-kheo, khi đó, Ta lại nghĩ rằng: “Thuở xưa, Ta thành Phật là bởi bốn ý đã ngưng, bốn ý đã dứt, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy giác ý, tám trực hạnh. Nay Ta thờ phụng cúng dường như tôn kính bậc trưởng thượng. Các Đức Phật Thế Tôn nhiều như số cát sông Hằng đời quá khứ cũng đều nhờ những pháp này mà thành Bạc Tối Chánh Giác. Chư Phật nhiều như số cát sông Hằng đời vị lai, cũng nhờ những pháp này mà được thành đạo. Hiện nay, Ta là Bạc Như Lai Chí Chân Đẳng Chánh Giác, cũng nương nhờ những pháp này mà thành tựu đạo quả. Ngày nay, chính Ta suy nghĩ phân biệt những pháp ấy. Cho nên nói: Các Đức Phật quá khứ và các Đức Phật vị lai, Đẳng Chánh Giác hiện tại, thường dứt khổ chúng sinh.

*Cùng nhau kính trọng Pháp  
Đã kính và nay kính  
Hoặc là sẽ cung kính  
Đó pháp yếu của Phật.*

Đức Phật nói bài kệ trên là muốn trích dẫn sự cung kính trong ba đời.

M

*Nếu muốn tự cầu yếu  
Chánh thân là bậc nhất  
Cung kính đối Chánh pháp  
Thường nhớ lời Phật răn.*

**Nếu muốn tự cầu yếu, chánh thân là bậc nhất:** Người muốn thành đạo thì phải tự cầu pháp yếu. Tiến tới trên đường đạo và cung kính các pháp. Nhớ nghĩ những lời răn dạy của chư Phật quá khứ nhiều như số cát sông Hằng. Những lời răn dạy ấy như hiện ở trước mắt, không hề sót mất, cho nên nói: Nếu muốn tự cầu pháp xuất ly thì chánh thân là bậc nhất, cung kính đối chánh pháp, thường nhớ lời Phật răn dạy.

